TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TH
TỈNH LONG A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lp – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/DS-ST
Ngày: 31-05-2024
Về việc "TrAh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Vĩnh Lm

2/ Ông Võ Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu L- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 31 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc "*TrAh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST- DS ngày 26 tháng 04 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 05 năm 2024 Gi các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Vg, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Ấp Năm Ng, xã Tân Nh, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Người đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Đặng Thị Vg: bà PhA Thị Thu Hn, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp Bằng Lng, xã Tân Lp, huyện Tân Th, tỉnh Long A (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Lê Thị TrAg, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

: Ông Nguyễn Văn CAg, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Kênh Gi, xã Nhơn Nh, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 19-07-2023 người đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà PhA Thị Thu Hn trình bày: Do chỗ quen biết nên lúc bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg cần tiền để trAg trải chi phí trong gia đình nên có hỏi mượn bà Đặng Thị Vg 90.000.000 đồng và 10 chỉ Vg 18k, vì nghỉ chỗ quen biết nên bà Vg đồng ý cho bà TrAg với ông CAg vay và có làm giấy tờ ghi ngày 08-03-2022, thời giA trả vào ngày 08-04-2022 không có lãi suất, trong biên nhận nợ có chữ ký tên của bà TrAg và ông CAg. Bà TrAg và

ông CAg trực tiếp nhận 90.000.000 đồng với 10 chỉ Vg 18 ka dạng trAg sức là tấm lắc và sợi dây.

Ngoài số tiền và Vg ra năm 2021, vợ chồng bà TrAg, ông CAg có vay của bà Vg số tiền 20.000.000 đồng có làm giấy biên nhận ngày 30-02-2021. Đến thời hạn trả nợ thì bà TrAg và ông CAg không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, bà Vg đã nhiều lần gọi điện thoại, gặp mặt trực tiếp yêu cầu bà TrAg, ông CAg trả số tiền vay cho bà Vg nhưng bà TrAg và ông CAg hẹn lần lượt không thực hiện nghĩa vụ thAh toán nợ.

Hiện nay bà Đặng Thị Vg yêu cầu bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg liên đới hoàn trả cho bà Vg số tiền là 110.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu tính lãi 0,83%/tháng tính từ ngày 09-04-2022 đến ngày có quyết định của Tòa án. Tiền lãi tạm tính từ ngày 09-04-2022 đến ngày 09-07-2023 là 15 tháng thành tiền là 13.695.000 đồng và 10 chỉ Vg 18kara dạng trAg sức là tấm lắc và sợi dây

Bị đơn bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 1 vào ngày 20-02-2024, Thông báo phiên hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 2 vào ngày 19-03-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ; Quyết định hoãn phiên tòa đã được niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nhưng bà TrAg, ông CAg cố tình lánh mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện "TrAh chấp hợp đồng vay tài sản" Gi bà Đặng Thị Vg với bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn có thay đổi một phần yêu cầu tính lãi, không rút đơn khởi kiện, bà Vg tiếp tục yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc bà TrAg với ông CAg liên đới hoàn trả cho bà Vg số tiền 110.000.000 đồng, lãi suất đối với số tiền 110.000.000 đồng tính từ ngày 09-04-2022 đến ngày 31- 05-2024; và 10 chỉ Vg 18kara.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Do chỗ quen biết nên lúc bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg cần tiền để trAg trải chi phí trong gia đình nên có hỏi mượn bà Đặng Thị Vg 90.000.000 đồng và 10 chỉ Vg 18kara vì nghỉ chỗ quen biết nên bà Vg đồng ý cho bà TrAg và ông CAg vay và có làm giấy tờ ghi ngày 08-03-2022, thời giA trả ngày 08-04-2022 không có lãi suất, trong biên nhận nợ có chữ ký tên của bà

TrAg và ông CAg. Bà TrAg và ông CAg trực tiếp nhận 90.000.000 đồng với 10 chỉ Vg 18kara dạng trAg sức là tấm lắc và sợi dây.

[2.2] Ngoài số tiền và Vg ra năm 2021, vợ chồng bà TrAg và ông CAg có vay của bà Vg số tiền 20.000.000 đồng có làm giấy biên nhận ngày 30-02-2021. Đến thì hạn trả nợ thì bà TrAg và ông CAg không thực hiện nghĩa vụ trả nợ bà Vg đã nhiều lần gọi điện thoại, gặp mặt trực tiếp yêu cầu bà TrAg, ông CAg trả số tiền và Vg vay nhưng bà TrAg và ông CAg hẹn lần lượt không thực hiện nghĩa vụ thAh toán nợ.

[2.3] Hiện nay bà Đặng Thị Vg yêu cầu bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg liên đới hoàn trả cho bà Vg số tiền là 110.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu tính lãi 0,83%/tháng tính từ ngày 09-04-2022 đến ngày 31-05-2024 và 10 chỉ Vg 18kara.

[2.4] Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà PhA Thị Thu Hn có cung cấp cho Tòa án nhân dân huyện Tân Th một biên nhận nợ ngày 08-03-2022 nội dung biên nhận nợ thể hiện bà Lê Thị TrAg cùng chồng là ông Nguyễn Văn CAg có mượn có mượn dì Vg 90.000.000 đồng, 1 cây Vg 18ka (một sợi dây, 1 tấm lắc) có chữ ký của ông CAg, bà TrAg và ghi họ và tên và có người làm chứng là bà Phạm Thị Kim Chi ký xác nhận; Biên nhận mượn tiền 20.000.000 đồng ngày 30-02-2021 có chữ ký nhận của bà Lê Thị TrAg.

[2.5] Tòa án nhân dân huyện Tân Th sau khi tiến hành thụ lý hồ sơ vụ kiện đã tiến hành tống đạt và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại địa phương nhưng bà TrAg, ông CAg cố tình lánh né không chấp hành văn bản tố tụng của Tòa án đến để giải quyết vụ án. Tòa án đã niêm yết thông báo thụ lý vụ án nhưng ông CAg và bà TrAg không có ý kiến phản hồi. Điều này cho thấy ông CAg và bà TrAg có nợ bà Vg số tiền 110.000.000 đồng và một cây Vg 18k (một sợi dây, 1 tấm lắc) theo biên nhận bà Hn cung cấp. Nên bà Vg yêu cầu ông CAg và bà TrAg hoàn trả cho bà Vg số tiền và Vg như đã nêu trên là có căn cứ nên được chấp nhận .

[2.6] Đối với yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 09-04-2022 đến ngày 31- 05-2024, lãi suất 0,83%/tháng, do hợp đồng vay tài sản không tính lãi và hai bên có thỏa thuận thời giA thAh toán nợ là ngày 08-04-2022. Như vậy, nên tính lãi vào ngày 09-04-2022 là phù hợp, mức lãi suất của nguyên đơn không trái với Điều 468 Bội luật dân sự 2015 nên được chấp nhận.

-Lãi suất được tính từ ngày 09-04-2022 đến ngày 31-05-2024 như sau:

-110.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 25 tháng 22 ngày (772 ngày) thành tiền là 23.494.533 đồng.

Tổng cộng hai khoản gốc và lãi là 133.494.533 đồng.

[2.7] Đối với số tiền vay 20.000.000 đồng ngày 30-02-2021 nhưng bà Hn chấp nhận tính lãi phần này tình từ tháng 09-04-2022 nên chấp nhận.

[2.8] Áp dụng giá Vg 18kara ngày 31-05-2024 là 4.995.000 đồng để tính án phí.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 463, 466, 468,469, 470 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Vg.

Buộc bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho bà Đặng Thị Vg số tiền gốc và lãi *là 133.494.533 đồng*(Trong đó tiền nợ gốc là 110.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 23.494.533 đồng) và 10 chỉ Vg 18kara (mười chỉ).

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg phải chịu 5% trên số tiền nợ là 133.494.533 đồng và 49.950.000 đồng trị giá 10 chỉ Vg 18kara thành tiền 9.172.226 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Bà Đặng Thị Vg không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền 1.519.510 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0001978 ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Th.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 463, 466, 468, 469, 470 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy BA Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Vg.

Buộc bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho bà Đặng Thị Vg số tiền gốc và lãi *là 133.494.533 đồng*(Trong đó tiền nợ gốc là 110.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 23.494.533 đồng).

2. *Về nghĩa vụ chậm trả đối với số tiền: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.*

3. Buộc bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho bà Đặng Thị Vg 10 chỉ Vg 18kara (Mười chỉ).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Lê Thị TrAg và ông Nguyễn Văn CAg phải chịu 9.172.226 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Bà Đặng Thị Vg không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền 1.519.510 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0001978 ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Th.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo vắng mặt trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân Th;
- Chi cục THADS huyện Tân Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Dg